

Số: /KH-BCĐ

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang: Số 43/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021- 2025; số 49/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bắc Giang;

Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh đúng tiến độ và hiệu quả; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành mục tiêu xây dựng NTM đến năm 2025; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã, huyện đã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao.

- Đời sống, thu nhập người dân ngày càng được cải thiện, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý hơn, xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, bảo tồn và phát huy các bản sắc văn hóa dân tộc, môi trường sinh thái được bảo vệ và bền vững hơn, an ninh trật tự được giữ vững, hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục xác định Chương trình MTQG xây dựng NTM là Chương trình có tính chiến lược, lâu dài, là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các cấp, các ngành, trong đó người dân khu vực nông thôn là chủ thể trực tiếp.

- Phát huy nội lực của cộng đồng dân cư là chính, các nội dung, hoạt động về xây dựng NTM phải được người dân bàn bạc dân chủ, công khai để quyết định và tổ chức thực hiện; các cấp, các ngành đóng vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, có cơ chế, chính sách hỗ trợ.

- Xây dựng NTM tỉnh Bắc Giang có kế hoạch, trọng tâm, trọng điểm, lộ trình hành động cụ thể, có kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn cho cơ sở; đẩy mạnh xây dựng NTM phù hợp khả năng huy động nguồn lực của từng địa phương gắn với củng cố vững chắc các tiêu chí NTM đã đạt được; gắn xây dựng NTM với bảo tồn, giữ gìn và phát huy những nét đẹp văn hóa truyền thống của từng vùng, từng địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025. Quán triệt quan điểm: “*Nông nghiệp, nông dân, nông thôn là chiến lược, xây dựng NTM là căn bản, tái cơ cấu nông nghiệp là then chốt, người nông dân là chủ thể*” và “*Xây dựng NTM là quá trình liên tục, lâu dài, có điểm khởi đầu nhưng không có điểm kết thúc*”. Tập trung giải quyết ba vấn đề chính còn tồn tại hạn chế giai đoạn trước, tạo sự đột phá của Chương trình: Giảm khoảng cách chênh lệch kết quả xây dựng NTM giữa các địa phương; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn; xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Cấp huyện: Phân đầu có thêm huyện Lục Nam đạt chuẩn huyện NTM, lũy kế 07 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; có 02 huyện Lạng Giang, Tân Yên phân đầu đạt chuẩn huyện NTM nâng cao.

- Cấp xã: Phân đầu có 88% tổng số xã đạt chuẩn NTM (*tăng thêm 39 xã so năm 2020*), trong đó có 78 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (*tăng thêm 73 xã so năm 2020*) đạt 42,4% tổng số xã, 15 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu đạt 8,2% tổng số xã.

- Xây dựng thôn NTM kiểu mẫu: Phân đầu toàn tỉnh có 444 thôn NTM kiểu mẫu (*tăng 372 thôn so năm 2020*); phân đầu các xã đã đạt chuẩn có tối thiểu 01 thôn đạt thôn NTM kiểu mẫu.

- Xây dựng thôn NTM: Phân đầu toàn tỉnh có trên 60% số thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn không nằm trong lộ trình phân đầu đạt chuẩn NTM giai đoạn 2021 - 2025 đạt chuẩn NTM, tương đương 76 thôn/126 thôn/17 xã.

- Không còn xã đạt dưới 15 tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia NTM giai đoạn 2021-2025.

- Chất lượng cuộc sống của cư dân nông thôn được nâng cao, thu nhập bình quân tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020.

(Chi tiết có Phụ biểu kèm theo)

III. NỘI DUNG

1. Đối với cấp huyện phấn đấu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao

- Tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng xây dựng huyện NTM, huyện NTM nâng cao theo Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 8/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo quy định của tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch xây dựng huyện NTM, NTM nâng cao giai đoạn đảm bảo chi tiết, cụ thể về lộ trình, tiến độ thực hiện các tiêu chí, tập trung nguồn lực, giải pháp triển khai, tổ chức thực hiện và phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị phụ trách thực hiện các tiêu chí.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với cấp xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể về lộ trình thực hiện các tiêu chí, giải pháp triển khai và phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị phụ trách thực hiện các tiêu chí;

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất, thực hiện tốt Chương trình OCOP để hoàn thành các tiêu chí về thu nhập, hộ nghèo, tổ chức sản xuất; tuyên truyền vận động người dân nâng cao ý thức, giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn để hoàn thành các tiêu chí về môi trường và an toàn thực phẩm, giữ vững quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội.

3. Xây dựng thôn NTM, NTM kiểu mẫu: UBND các huyện chỉ đạo các xã đăng ký thực hiện thôn NTM kiểu mẫu, 17 xã đặc biệt khó khăn không nằm trong lộ trình phấn đấu đạt chuẩn NTM giai đoạn 2021 - 2025 rà soát, lựa chọn thôn phấn đấu đạt chuẩn thôn NTM theo chỉ tiêu được giao của từng huyện; chỉ đạo thôn, xã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo chi tiết, cụ thể về lộ trình thực hiện các tiêu chí, giải pháp triển khai và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban phát triển thôn, Ban quản lý xã phụ trách các tiêu chí; tập trung huy động các nguồn lực từ các Chương trình MTQG và ưu tiên nguồn vốn thực hiện xây dựng thôn NTM tại các thôn lộ trình phấn đấu đạt chuẩn; tăng cường công tác tuyên truyền, đặc biệt là tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện các tiêu chí cần ít kinh phí hoặc không cần kinh phí mà người dân có thể tự thực hiện được.

4. Triển khai thực hiện hiệu quả 11 nội dung thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025

4.1. Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng NTM theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xã NTM: Phần đầu có 100% số xã đạt tiêu chí số 1 về Quy hoạch theo Bộ tiêu chí xã NTM.

- Xã NTM nâng cao: Phần đầu có ít nhất 50% số xã đạt tiêu chí số 1 về Quy hoạch theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao.

- Huyện NTM: Phần đầu ít nhất 70% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 1 về Quy hoạch theo Bộ tiêu chí huyện NTM.

- Huyện NTM nâng cao: Phần đầu ít nhất 25% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 1 về Quy hoạch theo Bộ tiêu chí về huyện NTM nâng cao.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Rà soát, điều chỉnh, lập mới (*trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn*) và triển khai, thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định pháp luật về quy hoạch, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn. Từng bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng (*sau quy hoạch chung xây dựng xã*) nhằm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan ở khu vực nông thôn.

- Nội dung số 02: Rà soát, điều chỉnh lập quy hoạch xây dựng vùng huyện gắn với quá trình công nghiệp hóa - đô thị hóa nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng NTM, trong đó, có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn.

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Sở Xây dựng chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 01, 02.

4.2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xã NTM: Phần đầu có 88% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 5 về Trường học, tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa, tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm; 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn và tiêu chí số 15 về Y tế; 97% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông; 98% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 2 về Giao thông, tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai, tiêu chí số 4 về Điện thuộc Bộ tiêu chí xã NTM

- Xã NTM nâng cao: Phần đầu có 42% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 5 về Giáo dục, tiêu chí số 6 về Văn hóa, tiêu chí số 17 về Môi trường, tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống; 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 2 về Giao thông, tiêu chí số 3 về Thủy lợi và Phòng chống thiên tai, tiêu chí số 4 về Điện, tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông; 70% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn thuộc Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao.

- Huyện NTM: Phân đầu có 70% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 2 về Giao thông, tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai, tiêu chí số 4 về Điện, tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục, tiêu chí số 6 về Kinh tế, tiêu chí số 7 về Môi trường, tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM.

- Huyện NTM nâng cao: Phân đầu có 20% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 7 về Môi trường, tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống; 25% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 2 về Giao thông, tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai, tiêu chí số 4 về Điện, tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục, tiêu chí số 6 về Kinh tế. thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn xã, hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên huyện.

- Nội dung số 02: Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi và phòng chống thiên tai cấp xã, huyện, đảm bảo bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Nội dung số 03: Cải tạo và nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn theo hướng an toàn, tin cậy, ổn định và đảm bảo mỹ quan.

- Nội dung số 04: Tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh các công trình cấp xã, cấp huyện đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất cho các trường mầm non, trường tiểu học, trường THCS, trường phổ thông hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nội dung số 05: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất văn hóa thể thao cấp xã, thôn, các Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện; tu bổ, tôn tạo các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch nông thôn.

- Nội dung số 06: Đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, chợ an toàn thực phẩm cấp xã; các chợ trung tâm, chợ đầu mối, trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện; trung tâm kỹ thuật nông nghiệp; hệ thống trung tâm cung ứng nông sản hiện đại.

- Nội dung số 07: Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ các vùng nguyên liệu tập trung gắn với liên kết chuỗi giá trị, cơ sở hạ tầng các cụm làng nghề, ngành nghề nông thôn.

- Nội dung số 08: Tiếp tục xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện.

- Nội dung số 09: Phát triển, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng số, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn; tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở, ưu tiên phát triển, nâng cấp các đài truyền thanh xã có cụm loa hoạt động đến thôn và tăng cường phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện; phát triển và duy trì các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính.

- Nội dung số 10: Xây dựng, hoàn thiện các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn theo quy định.

- Nội dung số 11: Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường nông thôn; thu hút các doanh nghiệp đầu tư các khu xử lý chất thải tập trung quy mô liên huyện, liên tỉnh; đầu tư hạ tầng các điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt; xây dựng các mô hình xử lý chất thải sinh hoạt quy mô tập trung (cấp huyện, liên huyện), ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường; đầu tư, cải tạo, nâng cấp, đồng bộ hệ thống thu gom, thoát nước thải và các công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung và tại chỗ phù hợp; trong đó có phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn.

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Sở Giao thông vận tải chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 01.

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 02, 07, 10; phối hợp với Sở Công Thương tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung đầu tư xây dựng các trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện, trung tâm kỹ thuật nông nghiệp, hệ thống trung tâm cung ứng nông sản hiện đại thuộc nội dung số 06; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nội dung phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn thuộc nội dung số 11.

- Sở Công Thương chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 03, 06 (trừ nội dung đầu tư xây dựng các trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện, trung tâm kỹ thuật nông nghiệp, hệ thống trung tâm cung ứng nông sản hiện đại).

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 04.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 05.

- Sở Y tế chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 08.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 09.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 11.

4.3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho

lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xã NTM: Phần đầu có ít nhất 88% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 10 về Thu nhập; 95% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 12 về Lao động; 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn thuộc Bộ tiêu chí xã NTM.

- Xã NTM nâng cao: Phần đầu có 42% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 10 về Thu nhập; 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 12 về Lao động, tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn thuộc Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao.

- Huyện NTM: Phần đầu có ít nhất 70% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 6 về Kinh tế thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM.

- Huyện NTM nâng cao: Phần đầu có ít nhất 25% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 6 về Kinh tế thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao.

b) Nội dung

- Nội dung số 01: Tập trung triển khai cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ theo hướng kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, phát huy lợi thế về địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên và hạ tầng kinh tế xã hội.

- Nội dung số 02: Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp.

- Nội dung số 03: Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách đầu tư bảo vệ, phát triển rừng, chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng và Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025; chú trọng đẩy mạnh phát triển các mô hình liên kết trồng rừng gỗ lớn tập trung, gắn với cấp chứng chỉ rừng bền vững; phát triển lâm sản ngoài gỗ theo thế mạnh của từng vùng.

- Nội dung số 04: Triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với lợi thế vùng; phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ nông thôn, bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống ở nông thôn.

- Nội dung số 05: Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất trong đó, ưu tiên hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao liên kết theo chuỗi giá trị; thu hút khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy thực hiện bảo hiểm trong nông nghiệp.

- Nội dung số 06: Nâng cao hiệu quả các hệ thống kết nối, xúc tiến tiêu thụ nông sản; đa dạng hóa hệ thống kênh phân phối, tiêu thụ đảm bảo bền vững trước các biến động của thiên tai, dịch bệnh, trong đó ưu tiên phát triển

thương mại điện tử; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thương mại nông thôn gắn với việc đáp ứng các tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn và đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Nội dung số 07: Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ nâng cao chất lượng các sản phẩm nông lâm nghiệp tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tìm ra giải pháp kỹ thuật, công nghệ phù hợp để nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa; hỗ trợ xác lập sở hữu trí tuệ, xây dựng nhãn mác, đăng ký mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc để nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Nội dung số 08: Thực hiện hiệu quả Chương trình Phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững, bao trùm và đa giá trị.

- Nội dung số 09: Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường, hỗ trợ thúc đẩy và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn.

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung số 01, 02, 03, 04; phối hợp với Sở Công Thương thực hiện nội dung số 06; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh HTX tỉnh và Sở, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện nội dung số 05; chủ trì tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì và hướng dẫn thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn thuộc nội dung số 05.

- Sở Công Thương chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 06 và nội dung phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ nông thôn thuộc nội dung số 04.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 07.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 08 về Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng NTM.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 09, tổ chức đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Các tổ chức chính trị, xã hội (*Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân tỉnh...*) chủ trì và hướng dẫn triển khai Chương trình sáng tạo, khởi nghiệp gắn với Chương trình OCOP và phát triển hợp tác xã, phát triển du lịch nông thôn.

4.4. Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xã NTM: Phần đầu có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 9 về Nhà ở; 88% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 11 về Hộ nghèo thuộc Bộ tiêu chí xã NTM.

- Xã NTM nâng cao: Phần đầu có 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 9 về Nhà ở; 42% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 11 về Hộ nghèo thuộc Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao.

b) Nội dung

- Nội dung số 01: Thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Nội dung số 02: Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, dột nát; nâng cao chất lượng nhà ở dân cư.

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung “Thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025” và các chính sách an sinh xã hội thuộc nội dung số 01.

- Ban Dân tộc chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung “thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025” thuộc nội dung số 01.

- Sở Xây dựng chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 02.

4.5. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xã NTM: Phần đầu có 90% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 14 về Giáo dục và đào tạo; 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 15 về Y tế thuộc Bộ tiêu chí xã NTM.

- Xã NTM nâng cao: Phần đầu có 42% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 5 về Giáo dục; 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 14 về Y tế thuộc Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao.

- Huyện NTM: Phần đầu có ít nhất 70% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM.

- Huyện NTM nâng cao: Phần đầu có ít nhất 25% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao.

b) Nội dung

- Nội dung số 01: Tiếp tục nâng cao chất lượng, phát triển giáo dục ở nông thôn, trong đó chú trọng duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục phổ thông cơ sở. Duy trì, củng cố chất lượng biết chữ mức độ 1; từng bước nâng cao tỷ lệ biết chữ mức độ 2 cho người lớn trong độ tuổi 15 - 60 tuổi.

- Nội dung số 02: Tăng cường chất lượng dịch vụ mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo chăm sóc sức khỏe toàn dân; đẩy mạnh hệ thống theo dõi và khám chữa bệnh trực tuyến; đảm bảo hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm; cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ và trẻ em; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 01.

- Sở Y tế chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 02.

4.6. Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển kinh tế du lịch nông thôn

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xã NTM: Phần đầu có 88% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 16 về Văn hóa thuộc Bộ tiêu chí xã NTM.

- Xã NTM nâng cao: Phần đầu có 42% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 6 về Văn hóa thuộc Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao.

- Huyện NTM nâng cao: Phần đầu có ít nhất 25% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao.

b) Nội dung

- Nội dung số 01: Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khỏe cho người dân (nhất là trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi). Phát động các phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe, văn hóa, văn nghệ quần chúng phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương; nhân rộng mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

- Nội dung số 02: Tăng cường kiểm kê, ghi danh các di sản văn hóa; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; nghiên cứu, mở rộng mô hình kết nối văn hóa truyền thống và văn hóa mới, đảm bảo đa dạng về văn hóa vùng miền, dân tộc phục vụ phát triển du lịch.

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 01, 02.

4.7. Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng-xanh-sạch-đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xã NTM: Phần đầu có ít nhất 88% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm thuộc Bộ tiêu chí xã NTM.

- Xã NTM nâng cao: Phần đầu có ít nhất 42% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 17 về Môi trường, tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao.

- Huyện NTM: Phần đầu có ít nhất 70% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 7 về Môi trường, tiêu chí số 8 về Chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM.

- Huyện NTM nâng cao: Phần đầu có ít nhất 20% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 7 về Môi trường, tiêu chí số 8 về Chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao.

b) Nội dung

- Nội dung số 01: Xây dựng và tổ chức hướng dẫn thực hiện các đề án/kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo theo quy định; phát triển nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh.

- Nội dung số 02: Thu gom, tái chế, tái sử dụng các loại chất thải (phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, chất thải nhựa...) theo nguyên lý tuần hoàn; tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp ở Việt Nam; xây dựng cộng đồng dân cư không rác thải nhựa.

- Nội dung số 03: Đẩy mạnh xử lý, khắc phục ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải, những nơi gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và các khu vực mặt nước bị ô nhiễm; sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn tài nguyên.

- Nội dung số 04: Cải tạo nghĩa trang phù hợp với cảnh quan môi trường; xây dựng mới và mở rộng các cơ sở mai táng, hỏa táng phải phù hợp với các quy định và theo quy hoạch.

- Nội dung số 05: Giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam; tăng tỷ lệ trồng hoa, cây xanh phân tán gắn với triển khai Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung phát triển các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; thôn NTM kiểu mẫu.

- Nội dung số 06: Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đảm bảo vệ sinh môi trường tại cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; cải thiện vệ sinh hộ gia đình.

- Nội dung số 07: Triển khai hiệu quả Chương trình “Tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025”.

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 01, 03; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện nội dung 07.

- Sở Xây dựng chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 04.

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 02, 05, 07; nội dung đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản thuộc nội dung số 06.

- Sở Y tế chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cải thiện vệ sinh hộ gia đình thuộc nội dung số 06.

4.8. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xã NTM: Phần đầu có 97% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông; 95% xã đạt chuẩn tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí xã NTM.

- Xã NTM nâng cao: Phần đầu có 50% số xã đạt tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông, tiêu chí số 15 về Hành chính công, tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao.

- Huyện NTM: Phần đầu có 70% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM.

- Huyện NTM: Phần đầu có 25% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công thuộc Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao.

b) Nội dung

- Nội dung số 01: Triển khai đề án về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn cho cán bộ, công chức xã theo quy định, đáp ứng yêu cầu xây dựng NTM.

- Nội dung số 02: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ hành chính công nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, công khai và hiệu quả ở các cấp (xã, huyện, tỉnh); gắn mã, cập nhật, thông báo và gắn biển địa chỉ số cho từng hộ gia đình và các cơ quan, tổ chức trên địa bàn nông thôn gắn với bản đồ số Việt Nam; bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ cấp xã; phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn.

- Nội dung số 03: Triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh giai đoạn 2021 - 2025.

- Nội dung số 04: Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; giải quyết hòa giải, mâu thuẫn ở khu vực nông thôn.

- Nội dung số 05: Nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý; tăng cường khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý.

- Nội dung số 06: Tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Sở Nội vụ chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 01.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 02.

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 03.

- Sở Tư pháp chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 04, 05.

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 06.

4.9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM

a) Mục tiêu đến năm 2025: Phấn đấu có 95% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật theo Bộ tiêu chí xã NTM.

b) Nội dung

- Nội dung số 01: Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát

huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM.

- Nội dung số 02: Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”.

- Nội dung số 03: Triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”.

- Nội dung số 04: Thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế; triển khai hiệu quả Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng NTM.

- Nội dung số 05: Vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”.

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 01.

- Hội Nông dân tỉnh chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 02.

- Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 03, 05.

- Tỉnh đoàn Bắc Giang chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 04.

4.10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Xã NTM: Phần đầu có 99% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh thuộc Bộ tiêu chí xã NTM;

- Xã NTM nâng cao: Phần đầu có 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh thuộc Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao;

- Huyện NTM: Phần đầu có ít nhất 70% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công thuộc Bộ tiêu chí về huyện NTM.

- Huyện NTM nâng cao: Phần đầu có ít nhất 25% số huyện đạt chuẩn tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao.

b) Nội dung

- Nội dung số 01: Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh ngay từ đầu, từ nơi

xuất phát và ngay tại cơ sở; đồng thời phải sẵn sàng các phương án đối phó kịp thời và hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm “bốn tại chỗ”, hạn chế hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự...; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; củng cố, xây dựng, nhân rộng các mô hình tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo hướng tự phòng, tự quản, tự vệ, tự hòa giải...; triển khai hiệu quả Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

- Nội dung số 02: Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp, hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng được giao; góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; tích cực xây dựng địa bàn nông thôn vững mạnh toàn diện, đảm bảo giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng trong xây dựng NTM.

b) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Công an tỉnh chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 01.

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 02.

4.11. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM

a) Mục tiêu đến năm 2025

Phấn đấu đảm bảo 100% cán bộ chuyên trách xây dựng NTM các cấp, 100% cán bộ trong hệ thống chính trị tham gia chỉ đạo xây dựng NTM được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Văn phòng Điều phối NTM các cấp, triển khai sâu rộng phong trào cả nước chung sức xây dựng NTM từ tỉnh đến cơ sở.

b) Nội dung

- Nội dung số 01: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

- Nội dung số 02: Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp, đặc biệt cán bộ cơ sở.

- Nội dung số 03: Đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân và cộng đồng về phát triển kinh tế nông nghiệp và xây dựng NTM.

- Nội dung số 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM.

- Nội dung số 05: Tiếp tục triển khai rộng khắp phong trào "Bắc Giang chung sức xây dựng NTM".

c) Phân công chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 01, 02, 03, 04.

- Sở Nội vụ chủ trì tham mưu mục tiêu, tiến độ, giải pháp, hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung số 05.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng mức vốn

Tổng nguồn vốn bố trí thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025, gồm: Vốn ngân sách Trung ương; vốn ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã); vốn lồng ghép từ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, các Chương trình, dự án khác có cùng mục tiêu thực hiện trên địa bàn tỉnh; vốn tín dụng; vốn từ các doanh nghiệp; huy động đóng góp tự nguyện của người dân, cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác là: **5.733.123 triệu đồng.**

2. Cơ cấu nguồn lực

- Ngân sách trung ương: 1.012.123 triệu đồng

+ Vốn đầu tư phát triển: 824.800 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 187.323 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương: 824.800 triệu đồng

+ Ngân sách tỉnh: 308.880 triệu đồng.

+ Ngân sách huyện, xã: 515.920 triệu đồng.

- Vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác: 1.407.000 triệu đồng.

- Vốn từ các Doanh nghiệp, Hợp tác xã và các loại hình kinh tế khác: 550.000 triệu đồng.

- Vốn huy động đóng góp của cộng đồng dân cư: 1.939.200 triệu đồng.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong thực hiện xây dựng NTM; tiếp tục xác định xây dựng NTM là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

1.2. Nâng cao trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; lấy kết quả thực hiện xây dựng NTM làm nội

dung để đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

1.3. Tiếp tục quán triệt quan điểm chỉ đạo “Xây dựng NTM là một quá trình lâu dài, thường xuyên và liên tục, có điểm bắt đầu nhưng không có điểm kết thúc”; xây dựng NTM phải gắn với nâng cao thu nhập, tạo việc làm cho người dân nông thôn.

1.4. Kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia các cấp; củng cố hệ thống Văn phòng Điều phối NTM các cấp theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ, hiệu quả.

2. Công tác tuyên truyền, nâng cao năng lực xây dựng NTM

2.1. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân để khơi dậy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh... phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp tục nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng NTM, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng NTM” giai đoạn 2021 - 2025 do Thủ tướng Chính phủ phát động; phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng NTM” giai đoạn 2021 - 2025, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”.

2.2. Nhân rộng kết quả thực hiện mô hình điểm thôn NTM kiểu mẫu để các địa phương học tập. Tập trung tuyên truyền cách làm hay, sáng tạo, sự tham gia của cộng đồng trong thực hiện thôn NTM kiểu mẫu để nâng cao ý thức tự giác, tự chủ, phát huy năng động sáng tạo của người nông dân trong tổ chức thực hiện.

2.3. Quan tâm, tăng cường bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ làm công tác xây dựng NTM ở các cấp, nhất là ở cấp xã, thôn để nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách sáng tạo, đột phá phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh.

3. Thực hiện rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025

Trên cơ sở các chính sách của Trung ương, kịp thời cụ thể hóa, xây dựng cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình NTM giai đoạn 2021-2025 đảm bảo đồng bộ, hiệu quả theo hướng lồng ghép các Chương trình, dự án có cùng nội dung đầu tư, nội dung hỗ trợ trên địa bàn nông thôn với Chương trình NTM nhằm thống nhất cơ chế, chính sách hỗ trợ các địa phương.

4. Triển khai có hiệu quả các nội dung trọng tâm của Chương trình

4.1. Triển khai thực hiện hiệu quả 11 nội dung thành phần của Chương trình.

4.2. Triển khai thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án chuyên đề trọng tâm theo chỉ đạo của trung ương, tỉnh để phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong xây dựng NTM.

5. Huy động nguồn lực để thực hiện chương trình

5.1. Huy động, đa dạng hóa các nguồn vốn: Ngân sách trung ương, địa phương, vốn nước ngoài, HTX, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư... Đẩy mạnh công tác vận động đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình theo hình thức tự nguyện, không huy động quá sức dân và để phát sinh nợ đọng trong xây dựng cơ bản của Chương trình. Ưu tiên tập trung các nguồn lực để thực hiện mục tiêu xây dựng NTM (huyện đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM, xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, thôn NTM, NTM kiểu mẫu).

5.2. Phân bổ kịp thời, đúng quy định và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn thực hiện Chương trình. Lồng ghép sử dụng hiệu quả nguồn vốn của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình MTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và các chương trình, dự án khác trên địa bàn nông thôn giai đoạn 2021 - 2025.

6. Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

6.1. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Đặc biệt coi trọng vai trò của cấp cơ sở, đảm bảo sự tham gia của người dân trong việc giám sát, đánh giá.

6.2. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm trong tổ chức triển khai chương trình xây dựng NTM; khen thưởng kịp thời các địa phương, tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích; phê bình các địa phương thực hiện kém hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công tại kế hoạch này.

1.1. Các Sở, ngành, đơn vị được phân công nhiệm vụ tại mục 4, phần III: Trên cơ sở hướng dẫn của trung ương và các quy định hiện hành của tỉnh, tham mưu triển khai các nội dung theo phân công tại mục 4, phần III kế hoạch này và các nội dung liên quan đến chủ trì hướng dẫn xây dựng Bộ tiêu chí NTM, hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí NTM đảm bảo phù hợp với điều kiện của tỉnh Bắc Giang.

1.2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương xây dựng phương án chi tiết phân bổ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 và hàng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phân bổ cho các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Bộ tiêu chí NTM các cấp và hướng dẫn thực hiện: Bộ tiêu chí huyện NTM, huyện NTM nâng cao, xã NTM, xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu, thôn NTM giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định của Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành của tỉnh tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh quản lý chương trình; đôn đốc kiểm tra tiến độ thực hiện của các huyện, thành phố và các xã; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện kế hoạch chương trình báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu các chính sách mới và các giải pháp thực hiện chương trình giai đoạn 2021 - 2025 có hiệu quả, đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Tổ chức công tác thông tin, truyền thông về xây dựng NTM; công tác tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp.

- Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng NTM theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành thực hiện giai đoạn 2021 - 2025.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh và các báo cáo theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh.

1.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định và tổng hợp, trình phân bổ kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình theo quy định; tham mưu cân đối bố trí nguồn vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định và hướng dẫn thực hiện cơ chế đầu tư, cơ chế lồng ghép nguồn lực đối với các công trình, dự án đầu tư xây dựng thuộc Chương trình.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ của ngành và theo thẩm quyền.

1.4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan cân đối, tham mưu bố trí kinh phí chi sự nghiệp từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình theo kế hoạch; thực hiện phân bổ kinh phí sự nghiệp theo quy định.

- Chủ trì, hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn vốn ngân sách thực hiện Chương trình.

1.5. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Giang: Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn của Chính phủ.

1.6. Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Tích cực tham mưu cho UBND tỉnh về chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể gắn với thực hiện hoàn thành tiêu chí tổ chức sản xuất trong bộ tiêu chí NTM. Hướng dẫn củng cố các hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Thực hiện tốt công tác tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác xây dựng phương án, sản xuất kinh doanh và xây dựng mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp.

1.7. Cục Thống kê tỉnh: Hướng dẫn phương pháp thu thập, tính thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn, phục vụ đánh giá, thẩm tra, thẩm định xã đạt chuẩn NTM, xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; thôn đạt chuẩn NTM.

1.8. Báo Bắc Giang, Đài phát thanh và Truyền hình Bắc Giang: Có trách nhiệm tuyên truyền phục vụ yêu cầu của chương trình. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ cho chương trình; tăng số lượng các tin, bài, phóng sự về xây dựng NTM; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

1.9. Sở Nội vụ: Chủ trì hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua Bắc Giang chung sức xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025; kịp thời tham mưu, đề xuất, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp với các Sở, ngành chức năng tăng cường giám sát, phản biện; tuyên truyền, vận động, khích lệ đến các tổ chức, hội viên và nhân dân hưởng ứng chung sức, đồng lòng tham gia thực hiện phong trào xây dựng NTM của địa phương. Duy trì và thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các tiêu chí NTM.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn cơ sở thực hiện tốt việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trong quá trình xét công nhận huyện đạt chuẩn NTM nâng cao, huyện đạt chuẩn NTM, xã đạt chuẩn NTM, xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu đảm bảo thực chất, khách quan.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Hướng dẫn tổ chức triển khai chương trình trên địa bàn huyện, thành phố.

- Chỉ đạo toàn diện Chương trình MTQG xây dựng NTM đối với các xã trên địa bàn; kiện toàn bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo cấp huyện, xã; phân công trách nhiệm cụ thể cho các tổ chức và cá nhân gắn với việc kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM của cấp huyện giai đoạn 2021 - 2025; chỉ đạo các xã xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025, trong đó xác định rõ lộ trình, nguồn lực, giải pháp thực hiện hoàn thành mục tiêu xây dựng NTM.

- Đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã rà soát quy hoạch cho phù hợp với điều kiện địa phương làm cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện chương trình đạt kết quả; hàng năm chỉ đạo UBND các xã đăng ký kế hoạch và xây dựng xã đạt chuẩn NTM, xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, thôn đạt chuẩn NTM, NTM kiểu mẫu.

- Huy động, cân đối, bố trí ngân sách địa phương để đảm bảo đủ tỷ lệ đối ứng trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; tăng cường chỉ đạo lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án trên địa bàn; phát huy nội lực, đẩy mạnh huy động nguồn lực từ các tổ chức kinh tế, cộng đồng dân cư kết hợp với nguồn kinh phí được hỗ trợ để thực hiện đầu tư xây dựng NTM theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

- Tổ chức thẩm tra, đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn NTM, xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và tổ chức thẩm định, công nhận thôn đạt chuẩn NTM, NTM kiểu mẫu theo đúng các quy định hiện hành.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh và Ban chỉ đạo cấp tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; yêu cầu các ngành, các cấp chỉ đạo sát sao, thực hiện nghiêm túc và hiệu quả công tác xây dựng NTM theo chức năng, nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- BCĐTW các Chương trình MTQG;
- TT. Tỉnh uỷ; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các thành viên BCĐ các Chương trình MTQG tỉnh;
- Các Sở, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Điều phối tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, Trung tâm Thông tin, các phòng CV;
 - + Lưu VT, NN Thăng.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Ô Pích**